TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 02/2020/HS-ST
Ngày: 10-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Ghên;

Ông Lý Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Trị - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Tấn L** (Đen), sinh năm 1998; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã L, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã L, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1959; Bản thân chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06 tháng 11 năm 2019 cho đến nay, (có mặt).

Bị hại: Lê Thành T, sinh năm 1981, địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Nguyễn Tấn P (Tý), sinh năm 1996, vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1959, có mặt.

3. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1947, có mặt.

Địa chỉ: Tất cả cùng ấp L, xã L, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- *Người chứng kiến*:

1. Phan Thị G, sinh năm 1971.

2. Trần Kim L, sinh năm 1979, cùng ấp L, xã L, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 11 tháng 8 năm 2019, bị cáo Nguyễn Tấn L sau khi đi dự tiệc ở huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, có uống rượu trong người về đến nhà bị cáo L nghe cha, mẹ ruột của bị cáo L là ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị D nói cho bị cáo L biết việc có nghe ông Lê Thành T, sinh năm 1981, hộ khẩu thường trú tại ấp Lộc An, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, có nói bị cáo L chơi ma túy và chặn đường đánh ông T. Nếu hôm đó không có mấy người bạn của bị cáo L thì ông T đã đánh chết bị cáo L. Nghe xong, bị cáo L tức giận gọi điện thoại kêu anh ruột của bị cáo L là Nguyễn Tấn P (Tý), sinh năm 1996 điều khiển xe mô tô biển số 70L1-723.23 chở bị cáo L đến nhà ông T để gặp ông T nói chuyện. Ông P đồng ý và không biết bị cáo L kêu P chở đi đánh ông T. Khi đi bị cáo L đem theo trong người 01 con dao bằng kim loại màu đen, chiều dài 20 cm, cán hình tròn dài 6 cm, lưỡi dao dài 14 cm, mũi nhọn, ông P không biết bị cáo L có cất giấu dao trong người. Khi đến nhà ông T, P dừng xe đứng ở ngoài đường còn bị cáo L đi vào trong nhà gặp T. Tại đây, bị cáo L và ông T xảy ra cự cải nhau, bị cáo L lấy con dao cất giấu trong người ra cầm con dao bằng tay phải đứng đối diện với ông T và đâm 01 cái hướng từ phải qua trái trúng vào vai trái của ông T gây thương tích và bỏ đi ra xe P chở đi về nhà. Còn ông T được đưa đi điều trị thương tích phục hồi sức khỏe và sau đó có đơn yêu cầu xử lý bị cáo L theo quy định pháp luật. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ được con dao mà bị cáo L đã sử dụng đâm ông T để xử lý. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra bị cáo L thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, cơ quan điều tra không thu giữ được xe mô tô biển số 70L1-723.23 để xử lý.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 165/TgT.19-PY ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Long An, thì tình hình thương tích của ông Lê Thành T như sau: 01 vết thương mặt sau vai trái kích thước 13cm x 0,2 cm, sẹo lành, chức năng vai trái không hạn chế, tê nơi vết thương; Điện cơ: Tổn thương dây thần kinh nách trái, vị trí tương ứng vết thương ở tay trái. Quyết định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Lê Thành T do thương tích gây nên hiện tại là 14%.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Tấn L phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Tấn L trong quá trình điều tra, truy tố thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, gia đình bị cáo L thỏa thuận tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả cho bị hại Lê Thành T gia đình bị cáo L thuộc diện hộ nghèo, bị cáo L có ông nội là Nguyễn Văn L được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo L, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác hiện bị cáo không cung cấp nên không đề cập xem xét.

Về vật chứng: Hiện chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang tạm giữ vật chứng sau: 01 con dao bằng kim loại màu đen, chiều dài 20 cm, cán hình tròn dài 6 cm, lưỡi dao dài 14 cm, mũi nhọn.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Thành T yêu cầu bị cáo Nguyễn Tấn L bồi thường chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần, tổng số tiền là 60.000.000 đồng. Hiện mẹ ruột của bị cáo L đã thỏa thuận tự nguyện bồi thường cho ông T 20.000.000 đồng còn lại 40.000.000 đồng chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-ĐH ngày 20/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Tấn L (Đen) về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Nguyễn Tấn L (Đen) gây ra; Đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn L (Đen) phạm tội "*Cố ý gây thương tích*", áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017). xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L mức hình phạt tù từ 02 năm cho đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thành T yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị và tổn thất tinh thần là 60.000.000 đồng, bị cáo L đồng ý bồi thường số tiền trên, gia đình bị cáo L đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho ông T 20.000.000 đồng số tiền còn lại buộc bị cáo L có trách nhiệm bồi thường cho ông T.

Về tang vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại màu đen, chiều dài 20 cm, cán hình tròn dài 6 cm, lưỡi dao dài 14 cm, mũi nhọn.

Đối với Nguyễn Tấn P (Tý) có hành vi sử dụng xe mô tô có biển số 70L1-723.23 chở bị cáo L đi thực hiện tội phạm, kết quả kiểm tra xác định, trước khi bị cáo L sử dụng con dao bằng kim loại đâm gây thương tích cho ông Lê Thành T, giữa bị cáo L và P không có bàn bạc, thỏa thuận gì trong việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Mặt khác, lời khai của bị cáo L và P khai thống nhất với nhau là bị cáo L kêu P điều khiển xe mô tô chở bị cáo L đi công việc, bị cáo L đem dao giấu trong túi quần P hoàn toàn không biết. Do đó, hành vi của Nguyễn Tấn P (Tý) không cấu thành phạm tội.

Bị hại ông Lê Thành T trình bày: Vào khoản 16 giờ ngày 11/8/2019 ông đang ở nhà ấp Lộc An, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa thì có P (Tý) chở L (Đen) đến nhà ông, Phúc đậu xe mô tô ngoài đường còn tên L đi vào nhà ông và kêu ông ra nói chuyện thì ông trong nhà bước ra thì L nói "*mày nói ba tao gì*" ông trả lời "*Tao có nói gì đâu*" ông vừa trả lời xong thì L cầm 01 con dao màu đen tay phải, tay trái của tên L nắm lấy tay trái của ông rồi đâm một dao trúng vào vai trái của ông làm máu chảy rất nhiều rồi ông bỏ chạy ra phía sau lúc này có mọi người xung quanh truy hô lên thằng T bị đâm rồi, còn L đi ra xe mô tô của P (Tý) đang chờ trước nhà ông và được P chở đi đâu ông không biết, sau đó ông được mọi người đưa đi điều tri vết thương. Quá trình điều trị thương tích chi phí 60.000.000 đồng ông yêu cầu bị cáo L phải bồi thường cho ông số tiền chi phí đều trị trên. Đến ngày 14/11/2019 gia đình của L có đến tự nguyện bồi thường cho ông số tiền là 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả trong việc điều trị của ông. Nay phần trách nhiệm dân sự còn lại 40.000.000 đồng ông tiếp tục yêu cầu bị cáo L phải bồi thường cho ông và ông đề nghị cơ quan chức năng xử lý bị cáo L theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Tấn P (Tý) trình bày: Vào khoảng 16 giờ ngày 11/8/2019, ông đang uống cà phê ở An Hòa, Trảng Bàng Tây Ninh, thì có điện thoại của L (Đen) kêu ông về để chở đi đến nhà của ông T để nói chuyện thì ông chở L đi, L đi vào nhà nói chuyện gì của ông T thì ông không biết khoảng 05 phút sau thì ông đi vào và nghe T la lên là L đâm tui, ông chạy vào thấy L tay cầm con dao màu đen dài khoảng 16cm chém vào vai trái của T làm chảy máu nhiều, sau đó ông chở L về nhà ông không biết mục đích của L đến nhà T để gây thương tích cho T, trên đường đi L cũng không nói cho ông việc L sẽ gây thương tích cho T, ông chỉ chở L đến nhà T để cho L nói chuyện gì với T nhưng sau đó L gây thương tích cho T ông hoàn toàn không biết.

Bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Thanh H trình bày: Ông, bà là cha mẹ ruột của Nguyễn Tấn L, vào ngày 11/8/2019 L con ông bà có đi đám ở Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh về thì ông bà có nói chuyện sự việc L và T xảy ra mâu thuẫn thì sau đó L có đến nhà T gây thương tích cho T, trong quá trình điều trị thương tích của T ông bà đã bồi thường cho T số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho L. Sau này ông bà không yêu cầu L trả lại cho ông bà số tiền này.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn L hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố, không đưa ra chứng cứ nào để minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Đánh giá của Hội đồng xét xử:

Tại phiên tòa, các nhân chứng và người liên quan những người này vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ, không gây trở ngại cho việc xét xử, không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Đồng thời, họ đều có đơn xin được xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Lời khai của bị cáo Nguyễn Tấn L (Đen) tại phiên Tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 16 giờ ngày 11 tháng 8 năm 2019, tại nhà của ông Lê Thành T, ấp Lộc An, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Do hiểu lầm ông T nói bị cáo L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy còn đòi đánh chết L nên bị cáo L tức giận đã thực hiện hành vi sử dụng con dao bằng kim loại màu đen dài 20 cm, cầm dao bằng tay phải đứng đối diện đâm hướng từ phải qua trái trúng vào vai trái của ông T 01 cái gây thương tích và bỏ đi, còn ông T được đưa đi điều trị thương tích phục hồi súc khỏe và sau đó có đơn yêu cầu xử lý hành vi của L theo quy định của pháp luật. Kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y - Sở y tế Long An quyết định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Lê Thành T do thương tích gây nên hiện tại là 14%, ông Lê Thành T có đơn yêu cầu xử lý theo pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tấn L trước Toà phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiện hiện trường, biên bản thực hiện điều tra và bản kết luận giám định pháp y số 7165/TgT.19-PY ngày 18/9/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Long An, phù hợp tang vật chứng đã được thẩm tra xác minh công khai tại phiên Tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Trên cơ sở đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Tấn L (Đen) phạm tội "*Cố ý gây thương tích*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4]. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Tấn L (Đen), với tội danh và Điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo Nguyễn Tấn L gây ra là nguy hiểm cho xã hội, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn do hiểu lầm, bị cáo L

nghe bà D và ông H nói ông T nói bị cáo sử dụng chất ma túy và nếu không có bạn bè L thì bị ông T đánh chết bị cáo nên bị cáo L không kềm chế được mà tìm đến ông T để đánh trả thù chỉ vì câu nói, bị cáo cho rằng làm súc phạm bị cáo mà bị cáo L gây thương tích hiện tại cho ông T là 14%. Bị cáo L nhận biết sức khỏe là vốn quý nhất của con người, được pháp luật bảo hộ, thế nhưng bị cáo L bất chấp và đã gây ra thương tích cho bị hại làm cho bị hại giảm sút về sức khỏe khả năng lao động là vi phạm pháp luật, chứng tỏ bị cáo xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để xử lý, răn đe và phòng ngừa chung.

[5]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mức hình phạt tù:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo L thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, phía gia đình bị cáo L tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả cho bị hại Lê Thành T, gia đình bị cáo L thuộc diện hộ nghèo và bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn L được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạn nhì nên được xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình. Ngoài ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác bị cáo L chưa cung cấp nên theo đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bi hại Lê Thành T sau khi điều trị thương tích yêu cầu bị cáo L bồi thường số tiền điều trị và tổn thất tin thần là 60.000.000 đồng. Phía gia đình bị cáo L là bà Nguyễn Thị D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại ông Lê Thành T tiếp tục yêu cầu bị cáo L bồi thường tiếp số tiền còn lại là 40.000.000 đồng. Bị cáo L tự nguyện chấp nhận bồi thường cho ông T số tiền còn lại là 40.000.000 đồng nên ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo L.

Đối với Nguyễn Tấn P (Tý) có hành vi sử dụng xe mô tô có biển số 70L1-723.23 chở bị cáo L đi thực hiện tội phạm, kết quả kiểm tra xác định, trước khi bị cáo L sử dụng con dao bằng kim loại đâm gây thương tích cho ông Lê Thành T, giữa bị cáo L và P không có bàn bạc, thỏa thuận gì trong việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Mặt khác, lời khai của bị cáo L và P khai thống nhất với nhau là bị cáo L kêu P điều khiển xe mô tô chuyển bị cáo L đi công việc, bị cáo L đem dao giấu trong túi quần P hoàn toàn không biết. Do đó, hành vi của Nguyễn Tấn P (Tý) không cấu thành phạm tội.

[7]. Về tang vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao màu đen, không có nhãn hiệu, chiều dài 20 cm, cán dao bằng kim loại màu đen, hình tròn dài 06 cm, nơi rộng nhất là 02 cm, nơi nhỏ nhất là 0,5 cm, mũi dao nhọn sắc bén.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn L (Đen), phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn L (Đen) 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2019.

2. Về tạm giam: Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Tấn L (Đen) 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/01/2020) để bảo đảm kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Tấn L (Đen) bồi thường số tiền chi phí về các khoản điều trị và tổn thất tin thần cho bị hại Lê Thành T. Buộc bị cáo Nguyễn Tấn L (Đen) bồi thường cho bị hại ông Lê Thành T số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn chục triệu đồng chẵn*) chi phí điều trị và tổn thất tin thần.

4. Về tang vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao màu đen, không nhãn hiệu, chiều dài 20 cm, cán dao bằng kim loại màu đen, hình tròn dài 06 cm, nơi rộng nhất 02 cm, nơi nhỏ nhất 0,5 cm, mũi dao nhỏ sắc bén, tạng vật hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số: 42-15/12/2019, ngày 25/12/2019.

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Tấn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự và 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm thẩm sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án này là sơ thẩm, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán-Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Văn Tài

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Long An;*
- *VKSND huyện Đức Hòa;*
- *Thi hánh án huyện;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, án văn;*